

Số: 15300 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã cho hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai năm 2020

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025; Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và Văn bản số 3936/BNV-ĐT ngày 19/8/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã cho hệ thống chính trị của tỉnh năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng, nâng cao năng lực quản lý, điều hành và thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và hội nhập quốc tế, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại.

- Thực hiện có hiệu quả, đảm bảo tiến độ và đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng trong các chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh đã ban hành, gồm: Kế hoạch số 4493/KH-UBND ngày 02/6/2016 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cho hệ thống chính trị tỉnh giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 8085/KH-UBND ngày 07/9/2016 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2962/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Quyết định số 4698/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 Chương trình đào tạo phát triển nguồn

nhân lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020.

II. NỘI DUNG

1. Chỉ tiêu phấn đấu

a) Đối với cán bộ, công chức ở cấp tỉnh, cấp huyện

- 100% cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm ngạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Bảo đảm ít nhất 80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, được bồi dưỡng về đạo đức công vụ; 70% được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ.

b) Đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

- 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên; 90% công chức cấp xã có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí đảm nhiệm.

- Ít nhất 60% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ.

- 30% cán bộ, công chức người dân tộc Kinh công tác tại vùng có đông bào dân tộc thiểu số sinh sống sử dụng được ít nhất một thứ tiếng dân tộc tại địa bàn công tác.

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kỹ năng, phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong thời gian 02 năm.

c) Đối với viên chức

- Bảo đảm ít nhất 60% viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Ít nhất 70% viên chức giữ chức vụ quản lý được bồi dưỡng năng lực, kỹ năng quản lý trước khi bổ nhiệm.

- Ít nhất 60% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp; cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành.

d) Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Đảm bảo 100% đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 được bồi dưỡng kiến thức pháp luật; kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần.

2. Nội dung chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng (Kèm theo phụ lục 1, 2)

3. Kinh phí

Kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi

đưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn số 4067/LS-SNV-STC ngày 03/12/2019 của Sở Nội vụ và Sở Tài chính thực hiện Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của các đơn vị, địa phương để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc quyền quản lý năm 2020 gửi Sở Nội vụ trước ngày 30/01/2020. Đẩy mạnh việc tổ chức bồi dưỡng theo kế hoạch và cử cán bộ, công chức, viên chức đi bồi dưỡng theo thẩm quyền được giao, đảm bảo nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng, đạt mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Rà soát và tổng kết, đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016 - 2020.

- Thực hiện chế độ báo cáo, đánh giá chất lượng bồi dưỡng và sử dụng phần mềm quản lý đào tạo.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ công chức cấp xã cho hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai năm 2020.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra công tác đào tạo, bồi dưỡng; tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các nội dung tại khoản 1 mục này.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan cân đối, bố trí đủ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức tại kế hoạch này theo quy định.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện các nội dung tại khoản 1 mục này.

4. Trường Chính trị tỉnh

- Chủ động xây dựng đội ngũ giảng viên đủ năng lực; tổ chức biên soạn tài liệu bồi dưỡng theo phân cấp, cập nhật kiến thức phù hợp với tình hình thực

tế của địa phương, đáp ứng nhu cầu học tập cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

- Tổ chức bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo chức năng, nhiệm vụ được giao và đánh giá chất lượng bồi dưỡng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã LK, thành phố BH;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- Sở Nội vụ (03 bản);
- Chánh, Phó Chánh VP (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHỤ LỤC 1
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN NĂM 2020
(Kèm theo Kế hoạch số **1536D** /KH-UBND ngày **31** /**12** /2019 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Số lượng	Số lớp	Thời gian học	Đơn vị thực hiện	Đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phối hợp tổ chức	Ghi chú
1			3	4	5	6	7	8
1	Bồi dưỡng trong nước							9
1	Lý luận chính trị	Công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện						Thực hiện theo kế hoạch của Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt
2	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch							
2.1	Chuyên viên cao cấp	Cán bộ, công chức lãnh đạo cấp tỉnh, cấp sở, cấp huyện	7	Theo Kế hoạch của HVHC	2 tháng	Sở Nội vụ	Học viện Hành chính Quốc gia	
2.2	Chuyên viên chính và chuyên viên							Thực hiện theo kế hoạch của Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt
2.3	Kế toán viên	Kế toán viên	200	2	2 tháng	Sở Nội vụ	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Bộ Tài chính	
3	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp							

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Số lượng	Số lớp	Thời gian học	Đơn vị thực hiện	Đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phối hợp tổ chức	Ghi chú
3.1	Hạng II	Viên chức sự nghiệp y tế	35	1	2 tháng	Sở Y tế	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Bộ Y tế	
3.2	Hạng III	Viên chức sự nghiệp y tế	85	1		Sở Y tế	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Bộ Y tế	
		Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp kỹ sư	100	1		Sở Nội vụ	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc thuộc bộ, ngành	
		Viên chức sự nghiệp khác	100	Theo Kế hoạch của cơ sở đào tạo			Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc thuộc bộ, ngành	
3.3	Hạng III, IV	Viên chức lưu trữ	40	Theo Kế hoạch của cơ sở đào tạo		Sở Nội vụ	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Bộ Nội vụ	
3.4	Hạng II, III	Viên chức ngành giáo dục của thành phố Biên Hòa	1600	12	2 tháng	UBND thành phố Biên Hòa	Trường Đại học Đồng Nai	
4	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý							
4.1	Theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp Sở và tương đương	Giám đốc, Phó Giám đốc; quy hoạch Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương	50	1 lớp/Kế hoạch của cơ sở đào tạo	15 ngày	Sở Nội vụ	Học viện Hành chính Quốc gia	
4.2	Theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp huyện	Chủ tịch, Phó Chủ tịch; quy hoạch Chủ tịch, Phó Chủ tịch	30		15 ngày		Học viện Hành chính Quốc gia	

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Số lượng	Số lớp	Thời gian học	Đơn vị thực hiện	Đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phối hợp tổ chức	Ghi chú
4.3	Theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng	Công chức là Trưởng phòng, Phó phòng; Quy hoạch lãnh đạo cấp phòng; Viên chức quản lý cấp phòng đơn vị sự nghiệp công lập, quy hoạch viên chức quản lý; Người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện, thuộc sở, ban, ngành	900	11	15 ngày	Sở Nội vụ	Học viện Hành chính Quốc gia (4 lớp) Trường Đại học Nội vụ - Bộ Nội vụ (7 lớp)	
			200	2	15 ngày	UBND thành phố Biên Hòa	Trường Đại học Nội vụ - Bộ Nội vụ	
5	Bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành theo yêu cầu vị trí việc làm; kiến thức hội nhập quốc tế							
5.1	Bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư lưu trữ	Công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện	100	1	5 ngày	Sở Nội vụ (Chỉ cục VTLT)		
5.2	Bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện	150	3	10 ngày	Sở Thông tin và Truyền thông		
5.3	Bồi dưỡng về ứng dụng CNTT cho cán bộ chuyên trách về CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện	100	3	2-3 ngày			

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng		Đối tượng	Số lượng	Số lớp	Thời gian học	Đơn vị thực hiện	Đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phối hợp tổ chức	Ghi chú
6		Bồi dưỡng kiến thức đối ngoại	Cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý cấp tỉnh, huyện	100	1	3 ngày	Sở Ngoại vụ		
			Cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện	200	1	3 ngày			
	Kiến thức, kỹ năng hội nhập quốc tế	Cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện	300	1	1 ngày	Sở Công thương		Kết hợp phát địa, tài liệu nghiên cứu	
		Bồi dưỡng nghi thức giao tiếp và lễ tân ngoại giao	80	1	3 ngày	Sở Ngoại vụ		Năm 2019 chuyển qua	
		Bồi dưỡng nghi thức giao tiếp và lễ tân ngoại giao	100	1	3 ngày	Sở Ngoại vụ			
7	Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An Ninh								
7.1	Đối tượng 3		Công chức, viên chức lãnh đạo quản lý cấp phòng	250	2	12 ngày	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở Nội vụ Trường Trung cấp Quân sự tỉnh	
8	Bồi dưỡng ngoại ngữ								
8.1	Biên, phiên dịch tiếng anh		Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác biên phiên dịch	65	2	15 tuần	Sở Ngoại vụ		
8.2	Trình độ trung cấp		Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác biên phiên dịch	12	1	4 khóa	Sở Nội vụ	Trung tâm Anh ngữ Việt Mỹ	Lớp của KH 2019 tiếp tục đợt 2

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Số lượng	Số lớp	Thời gian học	Đơn vị thực hiện	Đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phối hợp tổ chức	Ghi chú
II	Bồi dưỡng nước ngoài, Chương trình liên kết bồi dưỡng quốc tế							
1	Bồi dưỡng Chính sách công, dịch vụ công	Cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý	- Trong nước: 50 - Nước ngoài: 20	1	2 tuần	Sở Nội vụ	Theo kết quả đấu thầu	
2	Bồi dưỡng năng cao năng lực quản lý nhà nước	Cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý	- Trong nước: 50 - Nước ngoài: 20	1	2 tuần			
3	Bồi dưỡng theo Đề án 165	Cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý	15			Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Theo Kế hoạch của Ban Tổ chức Trung ương	
III	Đào tạo							
I	Đào tạo sau đại học trong nước (Lĩnh vực nông nghiệp, Luật, CNTT, Quản lý công nghiệp, giáo dục, Quản lý công, Quản lý đất đai, tài nguyên - môi trường, Ngôn ngữ học ...)	Cán bộ, công chức	17		2 năm	Sở Nội vụ	Theo thông báo của các cơ sở đào tạo	
2	Đào tạo sau đại học ở Hàn Quốc (theo chương trình tài trợ)	Cán bộ, công chức, viên chức	3		2 - 3 năm		Công ty Hwasung Vina, Trường Đại học Kyungseung	

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHỤ LỤC 2
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2020
(Kèm theo Kế hoạch số 153DD /KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên lớp - Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Số lượng	Số lớp	Thời gian học	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Kiến thức Quản lý nhà nước	Cán bộ, công chức cấp xã	200	2	2 tháng	UBND thành phố Biên Hòa		
2	Bồi dưỡng chuyên sâu kiến thức, nâng cao kỹ năng cho các chức danh công chức cấp xã	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	100	1	5 ngày	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, Trường Chính trị	
		Công chức Văn phòng - Thống kê	100	1			Trường Cao đẳng Thống kê II	
		Công chức Văn hóa - Xã hội	100	1			Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, Trường Chính trị	
		Công chức Tài chính - Kế toán	100	1			Sở Tài chính, UBND cấp huyện, Trường Chính trị	
		Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị (Nông nghiệp) - Môi trường	100	1			Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, Trường Chính trị	
3	Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý	Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND, UBND cấp xã	100	1	5 ngày	Sở Nội vụ	Trường Chính trị	
4	Kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động cho đại biểu HĐND	Đại biểu HĐND cấp xã	1650	11	2-3 ngày	UBND cấp huyện		
5	Bồi dưỡng đạo đức công vụ và kỹ năng giao tiếp	Cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách và dự nguồn cấp xã	1500	11	2 - 3 ngày	UBND cấp huyện		

STT	Tên lớp - Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Số lượng	Số lớp	Thời gian học	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
6	Bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng (cần bản)	Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã	100	1	5 ngày	Sở Lao động, thương binh và Xã hội		
7	Bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng (nâng cao)	Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã	225	2	5 ngày			